TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **Tỉnh Thanh Hóa** Số: 138/2018/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP Thanh Hoá, ngày 04 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 141/2018/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: 1. Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1991
HKTT: Đường C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
Địa chỉ hiện nay: khu tái định cư Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Bá T - Sinh năm: 1987
Địa chỉ: Đường C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Bá T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: chị H, anh T có 01 con chung là cháu Nguyễn Hà T2 sinh ngày 30/10/2010. Giao cháu Hà T2 cho chị H trực tiếp nuôi, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2018 đến khi cháu Hà T2 thành niên. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu Tòa án công nhận.

- Về lệ phí: Chị H chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số 0005054 ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND TPTH;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Nga